**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TAM NÔNG**
**TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 11 - 2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Phúc.

2. Ông Nguyễn Thanh Hùng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Như Ý là thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2018/QĐST – HNGĐ, ngày 08/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hồ Thị Mộng C, sinh năm 1985, có mặt.

HKTT: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thanh C, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị Mộng C trình bày:*

- Về hôn nhân: Vào năm 2005 chị C và anh C tìm hiểu nhau và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P ngày 12/12/2005. Thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc nhưng khoảng năm 2008 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm với nhau, tình trạng này xảy ra thường xuyên nên chị C và anh C đã ly thân với nhau từ năm 2008 cho đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn lại được. Nhận thấy tình cảm không còn, có sống chung cũng không có hạnh phúc, nay chị C yêu cầu được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống chị C và anh C có một con chung là Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/3/2006 hiện đang sống với chị C, chị C yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh C vẫn không đến Tòa án và cũng không cung cấp ý kiến cho Tòa án.*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị C có hộ khẩu thường trú tại ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, chỗ ở hiện nay: ấp X, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đối với anh C, địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Xét thấy, người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189, 190 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn địa chỉ ở ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn là anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C là phù hợp.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về hôn nhân: Chị C và anh C sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Tam Nông ngày 12/12/2005 do đó hôn nhân của chị C và anh C là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị C cương quyết ly hôn, anh C trong quá trình giải quyết vụ án tuy Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh vẫn không có mặt tại phiên tòa và không cung cấp ý kiến cho Tòa án. Nhận thấy, chị C và anh C đã ly thân từ năm 2008 cho đến nay và trong thời gian ly thân anh, chị không hàn gắn lại được, chị C thì cương quyết ly hôn do đó mục đích hôn nhân của anh, chị không đạt được, có sống chung cũng không có hạnh phúc nên chấp nhận cho chị C và anh C được ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp.

Về con chung: Chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/3/2006 hiện đang sống với chị C, chị C yêu cầu được nuôi con và nguyện vọng của cháu N cũng muốn được sống chung với chị C. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: *"2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con"*. Căn cứ điều luật này thì chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị C là phù hợp. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: *"Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn"*. Do đó, chị C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 186, 188, 189, 190, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Mộng C và anh Nguyễn Thanh C được ly hôn.

- Về con chung: Chị Hồ Thị Mộng C được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/3/2006 hiện đang sống với chị Hồ Thị Mộng C. Anh Nguyễn Thanh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hồ Thị Mộng C không có yêu cầu.

Chị Hồ Thị Mộng C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Thanh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Hồ Thị Mộng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số: BH/2017/0001520 ngày 28-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, chị Hồ Thị Mộng C đã nộp đủ tiền.

+ Anh Nguyễn Thanh C không phải chịu án phí sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26-11-2018). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- CC THADS huyện Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hùng Cường**